DÉPÔT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT:
DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE Nº 18709

SỐ 1028 NĂM THỨ MƯỜI MỘT MỖI SỐ 4 XU 丁丑年 正月廿二日 NGÀY THỨ NĂM 4 MARS 1937

TIẾNG-DÂN 民聲

La Voix du Peuple

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN Số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói số 63
Giây thép: TIENGDAN HUE

Một tấc non sông,
một tấc vàng.
一寸山河一寸金
(Thi đời Kim)

QUANH CHUYỆN ĐẠC-ĐIỀN TRÍCH-LỤC

SAO LẠI BẮT DÂN NỘP TIỀN MỘT LẦN NỮA ?

Lỗi nầy tại ai ?

Về trường-hiệp đạc-điền trích lục, từ khi mở đầu khai trình cho đến ngày lãnh trích lục, nhân dân đã chịu nhiều điều phiền lụy, kể một mẫu ruộng, khoản phí chồng chất mấy lần, nay còn cái nạn «trích lục sai lầm» lại buộc dân chịu tiền nữa !

Xin xem tờ sức nº 64 b. c. ngày 12-1-37 ở tỉnh Quảng-nam sức cho các phủ huyện như dưới :

«Từ khi phát bộ tỉnh về làng «có nhiều chỗ trích lục phát «ra, bất hiệp với tài chủ, nghiệp «chủ, chỗ khai lộn nghiệp, chỗ «quên đất tài, chỗ thì lập tạm «bộ đã lâu, trích lục mới phát «về mà đất đã luân chuyển «cho nhiều chủ khác, nên đều «do phủ, huyện bẩm xin sửa «đổi, lấy cớ là đã làm từ lúc «lập bộ tạm, hay đã bán đi «trước ngày thi hành việc bảo «tồn điền trạch. Xét ra trích «lục trật xin làm lại, phần «nhiều lỗi bởi tư chủ, nên «phải trả tiền trích lục một lần «thứ hai nữa, tiền ấy lâu nay «cũng đã tính theo diện tích «từng trích lục mà thâu, cứ mỗi «sào là 16 xu, mỗi sào có số lẻ «cũng như 2 sào là 32 xu, còn «tiền cái trước, thì mỗi lần «sửa một trích lục trả có 10 «xu ; so hai số tiền nầy với «nhau trong một công việc sửa «đổi trích lục, thì tiền cái «trước nhẹ hơn nhiều. Y viên «thấy thông sức cho tư chủ «biết, khi nào trích lục phát «ra bất phù muốn xin sửa, thì «thẩy xin thẳng với nhà Chưởng «bộ Faifoo sửa lại cho, như «mỗi khi bán đi về sau nầy «vậy, tư chủ đã bớt tốn, mà y «viên cũng khỏi nhận xét độ «chậm như xưa rầy nữa.»

Về vụ đạc điền, trải qua nhiều nỗi phiền phức, đến khi phát trích lục về, dân tưởng là xong việc, ai có dè lại còn chuyện rắc rối, nào thiếu tài lộn nghiệp, nào trật tên lẫn họ, cho đến đất công, ruộng tư, hương hỏa cũng nhiều chỗ lầm lẫn, ở các nhà phủ huyện, Điện bàn, Duy xuyên, Hòa vang, Đại lộc... nhiều điều họ xin sửa đổi trích lục vì sự sai lầm nói trên.

Việc nầy lâu nay ai có đơn xin sửa đổi thì phủ huyện chấp đơn tư về tòa Địa chánh, sửa xong giao về phủ huyện phát cho điền chủ lãnh không phải trả tiền. Nay xem tờ sức trên lại đổ lỗi cho dân mà bắt dân nộp tiền về sự lầm lộn ấy; rõ là một đều oan khuất.

Oan khuất thế nào ?

1) Nhà nước lập sở địa chánh, có một cơ quan chuyên chủ, về tiền công tiền lương đã do dân góp lại cung cấp việc ấy ; trong cơ quan ấy, nào phái viên hội đồng thu nhận tờ khai và xét khế chữ, nào thơ ký ghi chép, nào họa đồ phân giới, nào xã bộ nhận thực, một tờ khai tài, nghiệp mà đưa về sở địa chánh đã trải biết bao nhiêu tay kiểm xét, những tờ khai không biệp thức đã bị bác khước, sao nay lại còn sai lầm ?

2) Dân quê không học, nhiều người không biết chữ, khế chữ đã trình với hương lý địa bộ và quan cùng hội đồng và thơ ký, nhận thu sau khi đã xét ; mà khi thu tờ khai đó, lại không có cầm cái gì làm chứng cho tờ khai của mình, nên nếu như thơ ký của hội đồng hoặc người thừa hành ghi sai chép lộn, cũng đổ lỗi cho dân chịu sao ?

3) Trước lúc khởi đầu công việc đã góp số tiền mỗi sào 0$16, số lẻ kể thành số chẵn như một sào 3 thước, kể là 2 sào, phải nộp xấp đến 0$32. Thế đã thiệt hại cho điền chủ vô cùng, không có ruộng mà phải nộp tiền không: đó là chưa kể một mẫu còn chia ra 5, 3 trích lục, chịu xấp một lần nữa. Nay vì sự sai lầm — không toàn là lậm của dân — mà buộc dân phải nộp như lần khai đầu tiên, lại chịu cái nạn số lẻ gia xấp đó, thiệt hại cho dân biết bao !

Sào ruộng vạc vườn, sanh mạng của dân quê mà chồng chất trên vai họ như thế, bảo không kêu van sao được? mong quan Sứ Faifoo và quan Giám đốc Địa chánh châm chước cho dân nhờ.

T. D.

CHUYỆN ĐỜI

Ai đi đường nầy cho rồi

Vừa rồi Lao công Đại sứ Godard đến Huế đã mở đầu cho một cuộc đón rước chưa từng có ở thần kinh. Toàn một buổi chiều 24 Février đến một buổi chiều 25 nữa, mấy nghìn người nào thành thị nào xứ quê, nào nông dân, công nhân, học sinh, trí thức... cho đến chị em buôn bán ở chợ Đông ba cũng bỏ thì mấy ngày mà đến chực đón đại sứ Godard. Không ngờ chực trong hai ngày mà không thấy đại sứ đến, mãi đến sáng 26 mới gặp. Cuộc đón rước có một không hai nầy làm cho ta cảm động — và chắc cũng đã làm cho đại sứ cảm động — là ở chỗ nhiệt thành của người đi đón, nhứt là mấy bác nông phu ngoài Quảng trị vào, ở Nong, Truồi ra, cơm đùm cơm gói, bỏ mùa, màng ruộng đất mà lên ở lại được mấy ngày.

Họ đón rước như vậy là vì Lao công đại sứ qua đây cốt điều tra mà tìm cách sửa đổi cho cái đời sống của họ bớt khổ. Cái đó đã đành. Vì vậy mà trong khi ở Huế và đi qua nơi nào cũng vậy, đại sứ đến ghé lại viếng các chỗ thợ thuyền làm việc, các công xưởng, các đồn điền. Nhưng trong khi ở Huế lại có một cuộc đón rước đại sứ mà ai cũng phải cho là lạ, tức là cuộc đón rước của hội Phật học tại chùa Bảo quốc bữa 27 Février.

Có người thấy vậy cho rằng ông Godard là người theo đạo Phật. Nhưng không phải, vì dầu có thế, cái công việc của đại sứ qua đây nào phải việc riêng, và cái thì giờ của đại sứ là báu hơn vàng, có lưu đâu mà đi ra ngoài cái sứ mệnh điều tra về vệ sinh, lao động. Vậy nên ta đoán chắc là cuộc đón rước nầy chỉ do hội Phật học tổ chức mà mời ngài, nên ngài nể lời mà quá bước đến đó.

Hội Phật học nghĩ cái ý gì mà đón rước đại sứ Godard ? Đại sứ Godard được gởi qua ta là để cho cái đám dân bần cùng cực khổ, cái đám người cày ruộng ở nhà quê, làm thợ ở các xưởng ; chứ như hội viên hội Phật học thì từ các cụ lớn vỏ hưu cho đến các quan tham, quan thị, quan đốc, quan hường... đều là các người không lao động, thì có can gì đến đại sứ mà đón rước ? Nhưng nghe

(Xem qua trang 2 cột 6)

Lạn Lẩy

SỬ-LIỆU CẬN-ĐẠI

BA NĂM HỘI CẦN-VƯƠNG

ở Quảng-Nam (1885 - 1887)

(Tiếp theo kỳ trước)

Quan Tế Nguyễn-đình-Tựu về Sơn-phòng thay cho ông Trần-văn-Dư

Quan Tế Nguyễn-đình-Tựu là ông thầy học dạy tôi từ nhỏ đến lúc đi thi đỗ, ngài lại là một người rất quan hệ với trước và sau tấn kịch Cần-vương ở Quảng-nam, nên đây xin lược thuật một đoạn lịch sử ngài cái đã.

Ngài con nhà hàn vi, mà siêng học, trước đỗ tú tài, chuyên một nghề dạy học, sau đỗ cử nhân năm Tự-đức 14 khoa Tân-dậu, đỗ Phó bảng khoa Mậu-thìn năm Tự-đức 21 (đồng niên với quan Hà-Đình), rồi làm Tán-thiện dạy ông Dục-đức, ông Mãng-chánh, sau 2 lần làm đốc học Quảng-nam rồi lên Tế tửu. Vì một đời chuyên về giáo chức, nên học trò khắp nơi, nhứt là tỉnh Quảng-nam sĩ phu ai cũng tôn làm bậc thầy (ông Hương Nguyễn Hiệu đầu đảng Cần-vương trong tỉnh chính là học trò ngài)

Sau tôi về độ 15 ngày thì quan Tế đắc chỉ về trấn nhiệm Sơn-phòng Dương-yên (gần Trà-my ngày nay) thay cho ông Sơn phòng sứ Trần văn Dư — nguyên chức ấy dùng người Thổ-trước, mà 2 ngài đều người Hà-đông — Lúc ngài về có ông tú Hoặc và ông ấm Cơ (học sanh ấm sanh ở Giám) đi theo ở trong nầy cả tháng, xem đó thấy tình thầy trò đời ấy mật thiết là dường nào !

Theo lời quan Thế thuật lại cho mỗi người thì sau kinh thành thất thủ, ông Tường phò vua chạy, ông Ng. v. Tường ở lại có ghé vào nhà Giám, rồi vào nhà chung Kim-long nhờ ông cố... bàn việc giảng hòa, người Pháp giao kinh thành lại, ông Tường cho rước Tam cung về, tôn ông Thọ-xuân-vương lên nhiếp chánh. Ngài về lãnh chức Sơn-phòng-sứ nầy là vâng chỉ lệnh Tam cung và Nhiếp-chánh-vương, đồng thời ông Trần văn Dư thì có chỉ đòi làm Bố chánh tỉnh Bình thuận (độc giả nên biết là thủ đoạn ông Tường cốt thu mấy người có binh quyền cho trong xứ chóng yên).

Quan Tế về tỉnh rồi lên phòng nhận chức, ông Sơn Trần vẫn bàn giao, nhưng có nói với bọn quân, đội các cơ binh phòng rằng :

— Vua chạy, ông Tế phụng mạng ai mà về đây, chúng bay ăn cơm vua nên biết cái nghĩa ấy.

Ông Sơn Dư về nhà, nhưng không chịu nhận chức Bố chánh Bình-thuận mà cùng bọn thân hào đồng chí bàn định việc Cần-vương khởi nghĩa (ông Dư người làng Ân-mỹ đỗ tấn-sĩ làm đến Sơn-phòng).

Chiếm lấy tỉnh và Sơn-phòng

Nguyên lúc bấy giờ, Tuần vũ Quảng-nam là ông Nguyễn Ngoạn (người Quảng ngãi) người hiền lành và nhu nhược. Nghe tin kinh thành thất thủ, vua chạy, ông Sơn Trần liền ra tỉnh khuyên quan Tuần Ngoạn ứng chiếu cần vương... nhưng quan Tuần từ chối. Người ta nói lúc ấy ông Hương Nguyễn Hiệu cũng làm Thương biện ở tỉnh cũng khuyên như thế nhưng quan Tuần không nghe. Sau ông Sơn bị đòi, ông mới định việc khởi nghĩa, cả tập thân hào khá đông, chia ra 2 đạo, một đạo thì ông Sơn tập lấy sơn phòng, một đạo nữa thì chiếm thành tỉnh, đồng thời khởi sự.

Quan tỉnh thấy thân hào và dân tới đông thì mở cửa giao, chiếm được thì họ đưa quan Tuần Ngoạn về Quảng ngãi ; còn trong sơn phòng, quan Tế đã biết trước tin ấy nên về nhà quê ở, viết tờ tư tỉnh, còn lính tráng cơ đội đều để nguyên tại phòng, trừ ra vài ba tên theo hầu riêng ngài thôi. Bởi vậy nên khi ông Sơn lên lấy Sơn phòng, chỉ bắn một tiếng súng hiệu là toàn phòng rước vị quan cũ, không ai chống cự gì hết.

Đã tan mà hợp lại

Lấy tỉnh, lấy sơn phòng không được bao lâu thì linh triều và tây lên phá Sơn phòng, ông Sơn trốn trong dân gian độ 10 ngày, nửa tháng rồi định ra kinh, vì họ cũng biết không làm gì địch lại với súng tây. Khi ông Sơn ra kinh lại ghé vào tỉnh, lúc ấy quan Tuần vũ là Châu đình Kế. Trong lúc vào nói chuyện với quan Tuần, không rõ có nói kích bác với nhau thế nào, nên ông Châu đình Kế mách với quan binh tây rằng người ấy là tướng giặc lấy Sơn phòng, ông Sơn Trần bị hành hình ngay, không đợi tâu báo gì cả. Chém ông Sơn buổi mai thì buổi chiều có giấy Kinh tư về nói : ông Sơn có phạm đều chiếm cứ Sơn phòng, song Giáng trường cựu thần, cứ truyền lại kinh... mà ông còn đâu nữa !

Vì cái cớ ông Sơn Trần bị chém, mà thân sĩ trong tỉnh, người có dự cuộc lấy tỉnh lấy Sơn phòng không dám ra thú dã phần, mà kẻ khác cũng lo ngại nớp nớp. Nhân thế ông Hương Hiệu mới củ tập, mà gây lại cuộc nghĩa-hội kéo dài trên 2 năm.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

NAM-CHI

15 đảng viên V.N.Q.D.Đ. bị đày ở Nam-Mỹ được tha về

Ngày 25 Février vừa rồi, tàu «Compiègne» ở Pháp có chở về Camau (Nam-kỳ) 15 người tù chính trị, đảng viên Việt Nam quốc dân đảng, những người đồng chí của Nguyễn-thái-Học, Ký-Con, đã gây nên phong trào rối loạn ở Yên-bái năm 1930.

Nên nhớ lúc sau cuộc biến động, một số đông bị đày qua Guyane thuộc Pháp ở Nam-Mỹ-châu.

Theo báo *Công-luận* thuật lại thì của 15 người được tha trên nầy, thì cả thảy số đày qua Guyane, đã 2 phần ba người bỏ xương bên đất ấy !

15 người nầy đều can tội giết viên tri huyện Hoàng-gia-Mô ở Vĩnh-yên : Nguyễn khải Giông, Nguyễn v. Chi, Nguyễn v. Bào, Đào v. Nho tức Séo, Vũ v. Ninh, Khổng v. Chân, Trần v. Kê, Bùi v. Khâm, Thi giáo Sa, Nguyễn v. Huê, Nguyễn v. Hiển, Đinh v. Cao, Trịnh v. Trung, Hoàng v. Vọng, Nguyễn tử Giát.

Trong số: 9 người bị khổ sai chung thân, 4 người năm 20 khổ sai và 2 người bị 15 năm khổ sai.

Ở Saigon, ngày 27-2, tàu chở 15 người nầy về Haiphong rồi giao về quê quán.

Kỳ nầy vì phải đăng biên bản Hội-đồng thường niên Huỳnh-Thúc-Kháng Công-ty nên tạm gác tiểu thuyết «BÁ TƯỚC MÔNG THẾ TÔN» lại một kỳ.

Ông Justin-Godard

Tại Huế

(Tiếp theo)

Chiều 26-2, ông Godard vào Đại nội yết kiến Hoàng thượng, rồi trở về đi thăm nhà máy điện.

Lúc ông Godard đến nơi, thì gặp anh em thợ thuyền trong sở đương đưa một lá đơn cho ông chủ, ông chủ liền trao ngay lá đơn ấy cho Đại sứ.

Trước mặt Đại sứ Godard, ông chủ hỏi anh em thợ rằng trong đơn nói những việc đối đãi không được thỏa lòng là những việc gì, thì anh em liền kể rõ những việc mà các người thừa hành dưới quyền ông chủ đãi khó chịu lâu nay.

Thăm sở máy điện rồi, Đại sứ liền lên xe với Long thọ. Ở đây anh em thợ thuyền tiếp rước ông Godard rất sốt sắn và cũng yêu cầu nhiều điều.

Đoạn, ông trở về phủ Khâm sứ để tiếp Hoàng thượng qua đáp thăm.

Sáng 27, lúc chừng 8 giờ, Đại sứ tiếp kiến phái viên của báo Le Travail, rồi đến các người trong ban tổ chức việc tiếp rước ông, mấy ông Dân biểu ; đoạn, đến các người đại biểu các giới do ban tổ chức dẫn vào giới thiệu.

Chiều ấy, đại sứ có dự cuộc tiếp rước của hội Phật học.

Buổi mai chủ nhật 28-2-37, Đại sứ cùng phu nhân có đi thăm nhà thương họ lao và nhà thương lớn, do quan Giám đốc Y chính Trung-kỳ Le Nestour dẫn.

Lúc 2 giờ chiều, đại sứ cùng phu nhân đi vào Tourane

Hội Phật học Huế với Đại sứ Godard

Đại sứ Lao động sang Đông dương, nhân dân chúng xem như vị cứu tinh, đi tới đâu, các giới, nhứt là công nhân, nông dân và thợ thuyền, hoan nghinh một cách nhiệt liệt. Ở Huế có một đều mới hơn các nơi là hội Phật học đối với Đại sứ lao động.

Chiều 27, lúc hơn 6 giờ, ở chùa Bảo quốc đã trần thiết có vẻ đơn giản mà trang hoàng, nhân viên Phật học hội và nhân vật Tây, Nam đến dự khá đông. 6 giờ 10 ông bà Godard, cùng quan Khâm sứ, quan Đốc lý, quan chánh Liêm phóng và các quan Tây, Nam đến, chủ hội là cụ Nguyễn-đình-Hoè cùng sư chùa ra hoan nghinh ; đoạn, ông Nguyễn-khoa-Tuân đọc bài diễn văn khá dài, đại ý nói tôn chỉ Phật học là từ bi cứu thế, nên hoan nghinh Đại sứ lao động của Chánh phủ Trận tuyến Bình dân cũng đồng tôn chỉ tế độ chúng sanh ấy.

Ông Godard đáp lại tỏ ý cám ơn Phật học hội tiếp rước ông một cách trọng thể, và bày giải Chánh phủ Trận tuyến Bình dân Pháp thi hành chánh sách từ biện để tế độ chúng sanh như Phật cứu thế .. Độ 8 giờ giải tán.

Chùa là một nơi thanh dật và đạo Phật qui thanh tịnh. Theo học thuyết xưa thì hội Phật học là xuất thế, đứng về mặt bên tìa cái lao động. Nhưng cái đời tấn hóa đã diễn ra cái tuồng «Lao động thần thánh» khắp cả hoàn cầu, vì thế mà tín đồ các Tôn giáo cũng có nhiều xu trọng về phần lao động. Phật học hội hoan nghinh Đại sứ lao động là một chứng rõ ràng vậy.

Hiện ở đời sống khó nầy, Đức Thích ca cũng khó lòng mà đem cái học thuyết «duy tâm» để phổ độ chúng sanh, tất các có thuyết «duy vật» để bổ vào chỗ khuyết điểm đó. Theo lẽ ấy thì Phật học hội hoan nghinh Đại sứ lao động vẫn có một ý nghĩa mà phần đông không tưởng đến, nên cho là lạ.

P. V.

BA ÔNG HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ SAIGON BỊ HỦY CHỨC

Trúng cử hội đồng thành phố Saigon, 3 ông : Dương bạch Mai, Nguyễn v. Tạo, Tạ thu Thâu, bị chính phủ Nam-kỳ cho là trúng cử không chính thức, đem kiện ra hội đồng tố tụng (conseil contentieux).

Ngày 12 Mai 1935, hội đồng tố tụng hủy chức 3 ông ấy. Cả 3 người chống án qua tòa án quốc gia bên Pháp (Conseil d'État). Mấy lâu nay, tòa án quốc gia chưa định gì, nên 3 ông vẫn làm việc thường. Nay đã có giấy ở Pháp tới, y án hội đồng tố tụng đã xử. Thế là 3 ông Mai, Tạo, Thâu bị hủy chức, chỉ còn trơ trọi một mình ông Trần-văn-Thạch!

TIẾNG-DÂN TRẺ !

Trên 1 năm nay, TIẾNG-DÂN ra thêm mỗi tuần 3 kỳ (trước có 2 kỳ), càng gần gũi bạn đọc hơn trước mà giá mua năm để nguyên, giá bán lẻ lại sụt xuống (trước 5 xu, nay 4 xu), đã được các bạn yêu, ban cho lời khen tặng «TIẾNG-DÂN TRẺ».

Trong lúc vật hạng, tài liệu nhà in cái gì cũng lên giá, nhứt là giấy và mực mà TIẾNG-DÂN gắng làm cho «trẻ» đó, chịu lòng độc giả mà hy sanh khá nhiều.

Vậy xin bạn đọc cùng bạn gởi bài, gởi tin, xét chỗ đó mà nhớ bạn gởi tiền và cổ động độc giả thêm cho, nhứt là phần đa số tỏ lòng tin TIẾNG-DÂN. TIẾNG-DÂN khỏi vì cái cớ hy sinh mà tăng giá lại thì tốt biết bao !

TIẾNG-DÂN

https://tieulun.hopto.org

Chuyện đời nay

TÔI, MỘT NGƯỜI VÌ QUẦN CHÚNG

Ở đất Cổ-việt ta có một thứ trò sân «Lalo», mà vì giống «Lalo» đó, kẻ có phong trần gì là có bọn chịu đựng — sin không một người chân chính. Bài dưới này của một người đóng vai trong lớp tuồng, như hình ảo nọ, thuật lại một cách rõ ràng, đúng ý nguyên văn như dưới: L. T. S.

Có gì lợi bằng mang cái lốt «vì quần chúng»! Trong lúc túng rồi không đủ xài, lại nhân cách bị phá sản không ai tin, chỉ cho bằng khoác cái áo ấy! Nghĩ vậy, tôi ra «phấn đấu», tôi «vì quần chúng» mà «hi sinh».

Các nhà lịch duyệt, có tri thức hơn tôi, họ nghĩ sao mà ym điểm quá! Tôi thừa cái nóng tánh của bạn trẻ và dân quê mà hô hào: «Các anh hãy đứng dậy! Thằng tới đi!». Họ nghe ngọt tai, họ tán tụng riết. Tôi có mòi khá. Với cái bộ đồ đúng mốt, tôi phóc lên chiếc xe đi cổ động; tới đâu tôi cũng vỗ ngực phùng mang nói là «vì quần chúng». Mấy bác nhà quê thấy tôi, tưởng đâu quan nhà Đoan đi soát đồ lậu, họ sợ khiếp vía, thì tôi vỗ vai: «Không! Tôi, người vì quần chúng! Cái bộ lốt này mà bác lầm, chính theo thuyết «xã hội (!!)»: «Vật chất tiến, tinh thần mới tiến, đấy!» (!!).

Nói ba đầu bốn chuyện, tánh quê mùa chất phác của bác nhà quê, ai có lè ra đồng nào «tiền chào» tôi cũng đưa lời: «Sẽ bỏ vào quĩ công cộng, lo cho quần chúng».

Nói cho phải, họ thấy vậy, tin tôi lắm. Trên mặt báo chương, tôi phải phóng ra vài ba bài về chủ nghĩa xã hội, tôi phải mạt sát hết thảy các nhà văn sĩ có danh mà tôi cho là «hủ mục», là «cổ hủ», dầu họ có học thức xếp trăm xấp nghìn tôi, dầu họ có đủ chứng cớ rõ ràng làm cho công chúng tín nhiệm. Tôi quyết rước cái «tiếng» làm cái «tin» cho quần chúng, vì hô hào suông là cái lợi khi dễ nịp kẻ thiệt thà nóng nảy.

Tôi còn trẻ măng chớ phải — mới dưới 30 —, nhưng «vì quần chúng» đã lâu, nên khác nhiều bạn đồng lứa: bữa nào ăn cơm, không có con gà hầm, không miếng bíp tết, không có con cá hấp, không có dĩa thịt xào hành, tôi nuốt không xuống, có khi tôi nổi khùng vác cây mà khện tên ở nấu ăn, rồi vợ tôi cũng phụ vào tai nó ba bốn tát.

Lại rủi bữa nào cực chẳng đã đi chưn vài cây số, tôi phải nhăn mặt than vãn, và đôi dày rủi có vấy bụi lem đi, tôi phải phủi không biết mấy bận, về thì đánh xi-rà ngay; cái quần tôi giữ không mất lằn đi. Đi ngang đường thấy kẻ xài xể nằm la liệt bên đường, có kẻ ngập ngồi thở hào hển, xin tiền, tôi thương tôi tái, trong túi còn lẻ mấy xu, nhưng mắc để dành đúng vài ly nước chanh cái đã, không đủ mà cho họ.

Trong nhà tôi, vì tôi là người «vì quần chúng», họ tới lui đông, tôi thừa nhịp diễn giảng chủ nghĩa suông. Vì thế mà giá trị tôi càng ngày càng khá.

Trong một cuộc hội hiệp gì mà tôi cổ động quần chúng chờ chực lâu bữa, không đủ lót bao tử, tôi choàng bộ áo «vì quần chúng», cũng giả đi quyên, đi rao xin giúp thừa vâng người, tôi đi ngay lại nhà tư bản nọ mà bợ số tiền cũng sẵn miễn giữ bí mật đừng cho quần chúng hay biết. Rồi nhà tư bản ấy bảo tôi làm gì, tôi cũng vâng. Món tiền ấy, tôi phát một ít, còn sắm vài ba bữa tiệc rỏ sang, mời kẻ «nhiệt tâm» tới bàn «chuyện quần chúng»; còn lại thì dắt vợ con đi xi-nê, hứng mát.. cho chảy số tiền ấy.

Tuy bề trong tôi làm gì mặc, chớ bề ngoài bao giờ cũng «vì quần chúng». Nói cho thật tình, những kẻ biết mặt thật của tôi, trước mặt họ, tôi trốn, để «bè đảng» của tôi đứng ra tâng bốc tôi lên. Trong số này tuy cũng có một hạng, bản ý muốn nhân phong trào mà làm cho quần chúng giác ngộ, nhưng rất ít; hạng này họ lại lầm, cứ nhận tôi là người đồng chí, mới sướng! Còn kẻ chưa biết tôi, tôi cứ việc đội lốt mà rút họ được chừng nào thì được, để tôi sống một cách sang, mà mấy ai đã biết cái «ngọn» tôi!

Mục đích «vì quần chúng» của tôi.

THỦ SƠN

THƠ TÍN

Cùng mấy anh em Thái-yên

Được thơ của mấy người nói chuyện tiền công mà không nói sở làm ấy thuộc về phủ huyện nào, nên chưa đăng được.

T. D.

Huỳnh-Thúc-Kháng công-ty

CHUYÊN TRÁCH TẬP CỔ VỐN 30.800$

HỘI SỞ : 123 ĐƯỜNG ĐÔNG-BA — HUẾ

Đại Hội-đồng thường niên năm thứ 10 họp ngày 28-2-37

Tờ trình của quản lý trình Đại hội đồng thường niên kỳ thứ mười, nhóm ngày 28 Février 1937

Thưa Hội đồng Kiểm-sát,

Thưa các Ngài cổ-đông,

Kỳ Hội đồng thường niên của công ty ta về năm 1936, mà các Ngài tới dự hôm nay, là lần hội đồng thứ mười. Nghĩa là kể từ Công-ty thành lập đến nay đã trải mười năm chẵn. Theo niên hạn đã định trong điều lệ là 20 năm, thì năm nay đã được đúng phân nửa.

Vậy ngày hội đồng này, vẫn là ngày Hội-đồng thường niên mà gồm cả ngày kỷ niệm đệ thập chu niên của Công ty ta, rõ là một ngày đáng ghi nhớ hơn mấy kỳ hội đồng trước.

Theo sổ kiết toán niên độ, thì phần dinh nghiệp về nhà in và tờ báo về năm 1936, vẫn chưa thoát ra ngoài số phận lỗ. Cái phần lỗ đó, tôi là người trong cuộc đối với các phương diện mà chịu cả trách nhiệm, xin ngay thật và mạnh dạn thưa cùng các Ngài: vì sự nhu cầu của hoàn cảnh cũng gìn giữ bản sắc của tờ báo «TIẾNG-DÂN» thật là cái điều khó tránh (sẽ nói rõ sau).

Tình hình dinh nghiệp trong năm 1936, đã có bản thống kê tổn ích dính sau, các ngài xét sẽ rõ. Nay nhơn ngày Hội đồng năm thứ mười này, cái ngày kiểi cuộc cho khoảng 10 năm về trước, mà mở đường cho khoảng 10 năm về sau, đối với Công ty, cái ngày có chịu quan hệ, tôi xin có mấy lời bày tỏ về chỗ lập trường đặc biệt của Công ty ta mà tôi đã suy xét trong khoảng trải qua 10 năm nay.

Thưa các ngài,

Một công ty gồm có 1.540 cổ phần (mỗi cổ phần 20$), do gần 1.000 cổ đông hùn lại, đủ các giai cấp, không riêng của phái nào, giao cho một người chuyên trách đứng chủ trương lập một nhà in và một tờ báo ở giữa xứ Trung-kỳ — thuở nay chưa có tờ báo nào — mà người chủ trương ấy lại là một lão-nho, là tôi, cho đến các người giúp việc và công nhân, gần cả là người tự học, chưa có kinh nghiệm lịch duyệt về nghề in, nghề báo và nghề dinh nghiệp chút nào; mà đứng được 10 năm nay trong giữa hoàn cảnh khủng hoảng cả tinh thần và vật chất này. Riêng tôi, tôi vẫn nhận cái đời sống sót của tôi có vui, vui vì có công việc làm, mà công việc ấy lại là cơ quan chung, được các Ngài sẵn lòng giúp sức, không phải là việc riêng ai, chưa nói công việc ấy hay dở, có ích cũng không ích, là quyền phán đoán của công chúng.

Cái mục đích độc nhứt của công ty ta là lập một nhà in để in tờ báo Tiếng - Dân (trong điều lệ đã nói rõ) lại là cơ quan độc lập, không chuyên một mặt mưu lợi như công ty thương mãi khác, cũng tuyệt nhiên không nương dựa vào lưng ai, trừ ra tấm lòng tin cậy sốt sắn của các cổ đông và bạn độc giả.

Chính nhờ tấm lòng sốt sắn ấy, mà Chánh phủ thấy rõ thái độ chân chánh vô tư, và đồng-bào (phần đông dân quê) xem như một cơ quan bày tỏ những điều oan khuất và nguyện vọng cho mình, mà Tiếng-Dân sống được 10 năm nay. Cũng vì tấm lòng sốt sắng đó, trải qua mấy năm nạn khủng hoảng kéo dài, về phần Công ty có chịu thiệt thòi mà vẫn chăm một mục đích mà đi tới, đầu là đi bước một, song bước nào chắc bước nấy:

1·) *Tư thân công ty.* — Nhà in, nhà báo, kho giấy, sách vở, máy móc và đồ dùng. Trong 10 năm vốn tịnh sản đã giảm được non 1 phần ba (vốn nhà đất 2 số là 10.072$15, giảm 3.216$15, còn 6.856$00), vốn động sản (máy móc và khí dụng) đã giảm được hơn nửa (17.613$29, giảm 9.126$67, còn 8.486$62). Tuy không được hoàn bị, song đủ một cơ sở nho nhỏ đủ đứng, không phiền lụy ai, cũng không mắc nợ ai, trừ ra nợ tiền lợi của các cổ đông gởi, mà trong cổ đông cũng có một số ít mắc nợ Công ty.

2·) *Đối với Cổ đông.* — Mỗi cổ phần 20$, lợi 3 năm đầu được 5$22, ấy là hơn một phần tư vốn, chưa kể tiền lời các năm sau chưa chia.

Kể cả số lợi từ 1927 đến 1934 là 11.508$33 mà số đã quyết nghị chia là 8.764$50. Trong số này phải trích ra 755$75 trả thuế lợi tức cho tòa Văn-tự Tourane. Còn số chưa chia là 2.744$03 (lần chia đầu thuế 8% hết 428$20, lần chia sau thuế 9,6% = 327$55).

Hiện đã phát cho cổ đông được 4.809$52, chính năm nay (1936), Công ty bị lỗ, mà cũng trả cho cổ đông được 1.041$59.

Mấy năm khủng hoảng, mà trả tiền lợi cho cổ đông một số gần 5 ngàn đồng, không phải là ít.

3·) *Đối với người làm việc và công nhân.* — Công ty gồm có 3 bộ phận: ấn-loát, biên-tập và sổ sách theo luật thương mãi, đối với các phương diện, cả thảy gần 50 người, mà từ ngày Công ty ra đời đến nay:

A) Làm việc mỗi ngày 8 giờ rưỡi, những giờ làm thêm có trả tiền phụ cấp.

B) Ngày chủ nhựt, trước kia làm buổi mai, mấy tháng nay nghỉ trọn ngày, ngày lễ trong năm và tuần lễ nghỉ tết..., từ mới thành lập công ty đến nay, vẫn trả lương đủ tháng, không bớt ngày nào, trừ ra nghỉ ngoại lệ.

C) Mỗi tháng đến ngày 5 tây là trả tiền lương, đã mười năm nay, không thiếu ai một xu nào, và không hề trễ nửa giờ.

D) Công nhân, lương tháng nhiều

(Xem qua trang 3 cột 1)

Chuyện đời

(Tiếp theo trang 1)

nói trong bài diễn văn của ông hội trưởng có kể ra cái duyên cớ vì sao mà đón rước đại sứ; đại sứ là một người được cái chức trách cứu khổ cho nhân dân, thì hội Phật cũng có cái lẽ chi tỏ bề bảo đi ấy.

Đành rồi, không ai nói ra chớ ai lại không biết đạo Phật vẫn có cái mục đích cao thượng, cứu chúng sinh, tế độ, thoát khổ v. v. Nhưng trên đời, đi đến một cái đích cũng có lắm đường đi, mà nhiều khi đi ngược cũng nên. Vì như cái mục đích làm giàu; có kẻ đổi sự cần kiệm, siêng năng, nhẫn nại mà làm giàu, mà có người không chịu làm chi hết, họ được hoạnh tài mà làm giàu mục đích làm quan. Có người học giỏi đỗ đạt, một đời thanh liêm mẫn cán hết lòng với vua với dân mà làm đến quan to; có kẻ khéo lợi dụng thời, ... thâm những ... những việc đê hèn đối trên lừa dưới mà cũng đến chức quan to...

Muốn đi cho đến cái mục đích cứu khổ, bên đạo Phật với bên đời — nhứt là cái đời xu hướng xã hội — tất nhiên là không thể đồng nhau được; không kể Hội Phật học về phương diện hình thức có hơn kém, cái khổ của bên đạo Phật phần nhiều là cái khổ về tinh thần, mà không cần đến nào, họ muốn một thời kia đi đến con đường hoàn toàn thoát khổ là diệt được cái nấc thịt mà cho là nguyên nhân các điều khổ kia mà. Nhưng bên đại sứ của chính phủ bình dân qua đây, thì lại muốn thoát khổ một cách khác: muốn cho giai cấp nghèo yếu được sung sướng về phần xác thịt hơn, được giờ làm việc ít, được lương hướng cao, được có các sự nhu cầu cho sự sống một chút. Bên nhà Phật có người khuyên chuyện phóng sinh, cấm đều sát sinh, nhưng đại sứ Godard chắc là cũng muốn làm sao cho một bữa ăn của đám bình dân ta đều có thịt, cá, cho nó bổ hơn. Bên đạo Phật khuyên người ở cho tịnh, tụng kinh. Nhưng cái mục đích của chiến tuyến bình dân là muốn cho dân phải hoạt động đặng có phấn đấu với đời sống khó này.

Ấy vậy nên tôi cũng còn không hiểu vì sao mà có cuộc tiếp rước ở chùa Bảo quốc. Hay là hội Phật học muốn đưa cái phương pháp của mình cho đại sứ thi hành chăng? Thôi, phải cho là phải ... với phải ... gặp nhau ở cuộc tiếp rước ấy.

HỘI CHỢ HUẾ 1937

Năm nay hiệu bán máy vô tuyến điện PHILIPS RADIO được độc-quyền làm quảng-cáo cho các nhà buôn bằng máy truyền-thanh PHILIPS trong hội-chợ.

Các nhà kỳ nghệ và nhà buôn nên hỏi cách thức tại:

SOCIÉTÉ COMMERCIALE ANNAM — LAOS à HUẾ

XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Cuộc xổ số Đông-Pháp phát-hành lần thứ I, về năm 1937, cả thảy 900.000 vé, mỗi vé 1 đồng, chia làm 3 série: Lào, Cao-man và Trung-kỳ, mỗi série 300.000 vé. Nơi xổ định ở Hanoi theo ngày sau này:

7 Mars, 25 Avril, 13 Juin 1937

NHỮNG LOTS :

1	lot	6.000$	6.000$
1	»	4.000.	4.000
10	»	1.000.	10.000
100	»	100.	10.000
600	»	50.	30.000
6.000	»	10.	60.000
6.712	lots		120.000$

Liền sau khi xổ série Trung-kỳ sẽ xổ 5 số lớn:

1	lot	100.000$
1	»	40.000
1	»	20.000
2	»	10.000

Vé này đã bán ở các công sở, các nhà đại-lý như trước

NHÀ THUỐC VÕ - VĂN - VÂN
DANH TIẾNG NHỨT ĐÔNG-PHÁP !!!

HO! HO! con nít ho, người lớn ho, đàn ông ho, đàn bà ho mà chỉ dùng một thứ thuốc thì chẳng những thiệt hại cho người bịnh mà còn phải «tiền mất tật mang» là khác nữa. Ông **VÕ-VĂN-VÂN**, đồng-bào đã từng nghe danh tiếng có phát minh sáu thứ thuốc ho rất hiệu nghiệm, phù hạp với chứng bịnh từng người:

NHI KHOA CHỈ KHÁI TÁN. — Trị ho con nít.
BỔ PHẾ CHỈ KHÁI TÁN. — Bất luận đàn ông hay đàn bà vì tim yếu, phổi nóng, ho từ mười ngày sấp xuống.
PHỤ KHOA ĐIỀU HUYẾT CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn bà hoặc kinh huyết không đều, hoặc bởi hậu sản mà ho.
NAM KHOA BỔ KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn ông ho, tỳ phế khí suy mà sanh ra ho.
LỤC LONG THANH PHẾ HOÀN. — Trị các chứng phổi khô, rang tức ngực, ho không đàm.
ĐÔNG GIAO BÁC BỬU HOÀN. — Trị các chứng ho ra máu, thổ huyết, lạc huyết, ho máu vương theo đàm.

Sáu thứ thuốc ho kể trên đây, nếu chứng ho nào uống theo thuốc nấy thì bịnh ho hết dứt, sức lực trở lại như xưa.

VÕ-VĂN-VÂN

Tổng-cuộc ▬▬ Thủ-dầu-một
Các chi cuộc: HUẾ — TOURANE — QUINHƠN — SAIGON — HANOI — HAIPHONG — và trên 2000 đại-lý.

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$80

Nhà thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM Tourane

Huynh-Thúc-Kháng công-ty

(Tiếp theo trang 2)

ii, theo tờ giao kèo hai bên ưng thuận, không buộc ép ai, tiền trừ sắc đến hạn là phát, dầu người nửa chừng xin thôi cũng trả đủ số.

3) Năm trên vì nạn khủng hoảng, thi hành kế hoạch khẩn súc, song chỉ người lương cao từ 20$ trở lên có giảm ít phần trăm, còn lương từ 20$ trở xuống thì đã 10 năm nay có tăng mà không giảm, người làm việc lâu, có người đầu từ 8$00 mà nay đã ăn đến 15$, 20$, 25$.

Nói tóm lại, là Công ty từ thành lập đến nay, đối với người làm việc và công nhân, trước vẫn làm đúng như luật Lao-động mà Nhà nước mới ban hành hiện nay, trừ ra công ty làm việc dào, tiền lương không được dồi dào.

4°. *Đối với độc giả và khách hàng.* — Đã 10 năm nay, công ty vẫn giữ một chữ « tín », không sai chạy với ai một đều gì. Theo ý nguyện với lời khuyến khích của độc giả, năm 1935, tờ báo có ra tờ phụ trương, bắt đầu từ tháng 2 năm 1936 lại ra một tuần ba kỳ (trước mỗi tuần có 2 kỳ) báo đã ra thêm một kỳ trong tuần, mà tiền báo mua năm vẫn để nguyên giá 8$00, số bán lẻ sụt xuống 1 xu (trước 5 xu nay 4 xu).

Thêm một kỳ báo trong bấy g tuần trong lúc kinh tế khủng hoảng này, thiệt thòi cho Công ty hết sức, mà gần như đến buộc phải làm :

1°) Vài năm lại đây, dân quê ở Trung-kỳ ta đã biết đến công dụng tờ báo là thế nào, không phải lãnh đạm như trước. Khốn vì phần đông nghèo túng, nhiều việc phiền lụy, không đủ tiền mua báo, có khi 5, 3 người hùn mua một số báo để coi chung, lại nhiều kẻ gởi thơ mua báo mà chưa trả tiền. 2) Từ đường xe lửa thông suốt Nam Bắc, tin tức và thơ từ trong dân gian đi lại mau chóng hơn trước, chính tờ báo Tiếng-Dân ra mỗi tuần 3 kỳ, mà những bài và tin, 10 phần còn gác lại 4, 5 phần không thể đăng hết.

Vì sự nhu cầu của hoàn cảnh, đã mang cái tên Tiếng-Dân, dẫu thấy cái lỗ rõ ràng mà không thể tránh được. Xin tính phỏng khoản phí về một số báo ra thêm mỗi tuần 1 kỳ đó, thì các ngài sẽ thấy rõ :

Cái số đó tính phỏng 3000 tờ, một năm 50 tuần (bỏ 2 tuần lễ) là 150.000 tờ, mười lăm vạn tờ đó, tính tiền giấy mực, sắp chữ, thợ in, biên tập, bài vở, phát hành, và tem, v. v.... vốn cũng trên dưới 3 000$ Vả lại, nghề in và nghề báo ở xứ ta, nhứt là ở Trung-kỳ, trừ bộ óc, và sức tay chưn ra, trăm phần trăm vật liệu đều là mua hàng ngoại hóa, mà gần đây giá hàng lại lên cao, chính món giấy là gạo của nhà in, nhà báo, Công ty đã mua bên tây năm ngoái 2 lần mà giấy không đến, buộc phải mua giấy ở đây đã kém mà lại đắt. Hiện các bạn đồng nghiệp báo hằng ngày ngoài Bắc, vì sự sống của tờ báo, buộc phải lên giá. Vì thế nên cái số báo hàng tuần thêm đó, tuy trong năm có làm nhiều đồ in khác, và dè dặt hết sức, để bù lại mà rút cuộc chỉ đắp được một ít, không tránh khỏi phải lỗ trên 800$.

5°) *Vấn đề chia lời.* — Về tiền lời năm 1927-1929 đã chia hai lần, còn từ 1930-1934 là 2744$03. Hiện vật liệu đương lên giá mà tiền lưu động của công ty cũng ít lắm. Huống 2 kỳ chia trước còn đọng một số nhiều, như chia số lợi sau này, thì công việc khó bề xoay trở, xin các Ngài định.

6°) *Xin thay Quản lý.* — Kỳ hạn Công ty là 20 năm mà tôi chủ trương đã 10 năm, nghĩa là đã gánh vác được nửa khoảng đường, mà trong khoảng thời gian dài đằng đó, vẫn là việc luôn; nay tinh thần dẫu gắng gỏi được, mà sức mạnh có kém trước nhiều. Theo điều lệ công ty khoản 15 (Quản lý có phép chọn người giúp việc, và thay mặt cho mình, nhưng phải chịu trách nhiệm); khoản 18 có nói : « như Quản lý tự xin thôi, thì có thể cử người vào thay, nhưng phải do Đại Hội-Đồng xét định ». Vậy xin Đại-Hội-Đồng xét điều ấy mà cho tôi nghỉ, để dưỡng sức một lúc.

Thưa các ngài,

Như trên tôi đã nói, nghề làm báo không chuyên một mặt dinh lợi như cuộc thương mại khác, nên trong điều lệ khoản 40, nói : « nếu Công ty lỗ mất 3/4 vốn, thì Quản lý và Kiểm sát Hội đồng phải họp Đại hội đồng để bàn định, v. v... » Nay tôi chủ trương 10 năm mà trong có 2 năm lỗ, phần lỗ đó phỏng chưa đến *3/10 của số lời*. Không phải vì thấy lỗ mà ngã lòng, nên xin nghỉ đâu. Song sức yếu việc nhiều, nếu cố gắng nữa, phần riêng tôi chả cần gì, vì Công ty có đổ sụp mà công chúng gia cho cái tiếng « Lão Huỳnh-thúc-Kháng gánh vác một cái Công ty làm nhà in, nhà báo mà bất tài để đến đổ sụp... » tôi vẫn vui lòng nhận cái tên đó. Huống nay Công ty vẫn có cơ sở đứng được. Nhưng tôi thiệt vì tương lai của Công ty và vì sức kém, nên thực lòng xin nghỉ, tịnh dưỡng một lúc, vậy nhờ các ngài xét định và chọn người giúp thay cho.

Sau xin trình bản bilan, và sổ sách về năm 1936, để các Ngài duyệt.

Huế, le 28 Janvier 1937
Quản-Lý
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

BẢN TỒN ÍCH

Du 1er Janvier 1936 au 31 Décembre 1936

TỒN

Tiền phí		
Tổng phí	1.180$94	
Tiền lương	5 971.83	
Công bạn	3 215.92	
Tu bổ	33.10	10.401$79
Hao lỗ		
Hao mất	103.34	
Sách	1.72	105$06
Giảm thành		
Ăn cơ	446.66	
(5% vốn cũ và mới)		
Nhà đất	360.84	
(5% số vốn cũ)		
Khí dụng	33 84	841.34
(10% vốn cũ và mới)		11.348$19

ÍCH

Báo	4.639.80	
Ăn vụ	5.589$68	
B. I. C. Cpt frs.	19.09	
Tạp thâu	50.90	
Tiền nhà	60.	
Sách	107.10	
Lỗ	881.62	
		11 348$19

BẢN KIẾT TOÁN NIÊN ĐỀ

TÀI SẢN

Tịnh sản		
Nhà đất	6856.$00	6 856$00
Động sản		
Ăn cơ	8.486.62	
Khí dụng	304 53	
Tài liệu	4.776 32	
Ăn vụ	229.28	
Báo	113.78	
Sách	767 53	
Sách đại lý	216 35	14 894.41
Người thiếu nợ		
Quảng cáo	517.83	
Người đọc báo	3.020.04	
Người đại lý	683.03	
Người mua hàng	1.087.83	
Nợ óp	5.788.99	
Dự chi	763.67	
Mượn trước	7.	11 268 39
Bạc hiện		
B.I.C. Cpt frs :	4.258.15	
B.I.C. Cpt $	1.688.97	
Tủ bạc	159.66	6.106.78
Tiền Lỗ		
Lỗ (1935)	2278.38	
Lỗ (1936)	881.62	3 160.00
		42.835$58

CÔNG NỢ

Bạc cọc		133.65
Bạc gởi :	mua cổ phần	194.
	cổ đông gởi	1.337.74
Trừ sắc		405.25
Vốn hùn		30.800
Nhà bán hàng		50.75
Quảng cáo		9.00
Người đọc báo		838.38
Người gởi sách		331.20
Công tích		815.11
Dự phòng		1.744 12
Phòng bị		815.11
Tiền lời :	1929	2 817.24
	1930	844 32
	1931	800 16
	1932	860 08
	1933	883.47
	1934	51.
		42 835$58

Huế, le 20 Janvier 1937
Hội-trưởng
NGUYỄN-ĐƠN-QUẾ
Hội-viên BỬU-DU — *Thơ-ký* TRẦN-KIÊM-TRINH

Tờ trình của Hội đồng Kiểm sát Công-ty Huỳnh-thúc-Kháng về kỳ Hội-đồng thường-niên năm thứ mười nhóm ngày 28-2-37

Thưa các Ngài cổ-đông.

Ban Kiểm sát chúng tôi có lời cảm tạ các Ngài đã không tiếc thì giờ qui hóa đến dự kỳ Hội-đồng năm nay, là kỳ Hội-đồng thường niên năm thứ mười của Công-ty ta. Kỳ hạn của Công-ty chúng ta là 20 năm, mà đã đứng được 10 năm, thế là chúng ta đã đi được nửa đoạn đường đã định, dù gặp bao nhiêu sự khó khăn mặc lòng, có ông Quản-lý chúng ta đã đem nhiệt-thành và nghị-lực đảm đương mọi việc, làm gương tốt cho tất cả nhơn-viên cùng công-bạn trong Công-ty, đều đó tưởng các Ngài đều công-nhận. Nay ông Quản-lý tỏ ý muốn lựa người thế chân để tịnh-dưỡng một độ, đó là một vấn-đề rất quan-trọng, xin các Ngài lưu-ý, rồi chút nữa sẽ phát-biểu ý-kiến.

Ban Kiểm-sát chúng tôi hãy xin trình và bày tỏ những ý kiến về những vấn-đề đã ghi trong đề-mục nghị-sự.

1°) *Duyệt sổ sách.* — Sau khi đã duyệt sổ sách cùng bản thống-kê niên-đề năm 1936, chúng tôi thấy những khoản về số ích năm ấy :

SỐ ÍCH :

Báo	4.639$80
Ăn-vụ	5.589.68
Lời gởi nhà băng	19.09
Tạp thâu	50.90
Tiền nhà	60.00
Tiền sách	107.10
Số ích ấy cọng là :	10.466$57

SỐ TỒN :

Tổng phí, tiền lương, công bạn và tu bổ	10.401$79
Hao mất	105.06
Giảm thành về nhà đất, Ăn-cơ và khí dụng	841.34
Số tồn ấy cọng là :	11.348$19
Đem số ích trừ với số tồn thì số lỗ là :	881$62

Đại-khái duyên cớ vì sao mà lỗ, thì trong tờ trình của ông Quản-lý đã nói qua, chắc các Ngài đã rõ, chúng tôi không muốn nói thêm.

2°) *Vấn-đề bầu Kiểm-sát.* — Theo lệ thường thì Hội-đồng sẽ bầu hai viên Kiểm-sát. Song một chân Kiểm-sát chưa mãn khóa là tôi, Nguyễn-đan-Quế, về nhà ở xa không thường lui tới được Hội-sở, mà mỗi khi đi lại phiền trở không tiện, nên tôi xin từ chức. Vậy ngoài hai viên Kiểm-sát niên hạn hai năm, Hội-đồng sẽ phải bầu một chân Kiểm sát kỳ hạn một năm để thế vào chân ấy.

3) *Vấn đề chia lời.* — Như lời ông Quản-lý đã trình, thì tiền lời từ năm 1930 đến năm 1934 là 2.744$03 (chưa kể tiền thuế văn-tự). Nếu chia số tiền ấy ra thì công việc khó bề xoay trở. Ban Kiểm-sát chúng tôi cũng đồng ý kiến như vậy. Song việc nên chia hay không, còn tùy ý định của Hội-đồng.

4°) *Vấn-đề thay Quản-lý.* — Như lời tôi đã nói trên, vấn-đề này là vấn đề rất quan trọng của kỳ Hội-đồng hôm nay. Về phần chúng tôi, chúng tôi xin tỏ bày một ý-kiến để góp với Hội-đồng :

Chúng ta đã vui lòng mà mang cái tên Huỳnh-thúc-Kháng Công-ty từ 10 năm nay, thì đã tỏ lòng tín-nhiệm ông Quản-lý Huỳnh-thúc-Kháng một cách rõ rệt. Nay ông vì mệt nhọc mà muốn nghỉ, thì ông vẫn có quyền chọn người giúp việc; vả chăng, trong khi xin nghỉ, mà ông vẫn chịu trách nhiệm, thế là chính Quản-lý của Công-ty vẫn không thay đổi. Vậy chúng ta chỉ có thể gọi là vấn đề chọn người giúp việc cho ông, là một việc chỉnh đốn bề trong, chớ không thể gọi là vấn-đề thay Quản-lý, là một việc cần phải tổ-chức Công-ty lại.

5°) *Xét việc đã qua trong năm 1936 và việc tấn hành sau này.* — Cứ xem công việc trong năm 1936, báo ra thêm một kỳ mà giá mua năm không thêm, giá mua lẻ sụt xuống, mà số lỗ không bằng nửa năm ngoái, thì tình-hình dinh-nghiệp của Công-ty cũng chưa đến nỗi nguy ngập cho lắm. Nếu Hội-đồng không ưng chia lời thì số tiền lời đó đem làm tiền lưu-động của Công-ty thì Công-ty vẫn còn hoạt-động được. Đương lúc Kinh-tế khó khăn này mà Công-ty chúng ta lại theo đuổi mục-đích cao-thượng là giữ bản-sắc tờ báo Tiếng-Dân thì chúng ta không thể tránh khỏi cái bước chật-vật được, song dù chật-vật thế nào, chúng ta cũng phải tấn-hành, vì chắc rằng tấm lòng sốt sắn của gần một ngàn cổ-đông quyết không vì số lỗ đó mà ngã lòng. Vậy về việc tấn-hành, tưởng Công-ty bàn cách giúp ông Quản-lý lựa người sắp việc chỉnh đốn công việc tòa-soạn và công việc nhà in, dù tốn thêm tưởng cũng không nên ngại, vì có bỏ tiền ra khoách-trương thì Công-ty mới mong phát đạt được.

Ý-kiến chúng tôi như vậy, xin các ngài xét xem.

Kính-trình
Làm tại Huế, ngày 12 Février 1937
Hội-trưởng : NGUYỄN-ĐAN-QUẾ
Hội-viên : BỬU-DU
Thơ-ký : TRẦN - KIÊM - TRINH

BIÊN-BẢN

Biên-bản kỳ Đại-hội-đồng thường-niên năm thứ mười nhóm ngày hai mươi tám tháng hai năm một nghìn chín trăm ba mươi bảy

Ngày hai mươi tám tháng hai năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy, đúng tám giờ mai, các cổ-đông chuyên-trách tập-cổ Công-ty Huỳnh-thúc-Kháng đến họp Đại-hội-đồng thường-niên năm thứ mười tại hội-quán của Công-ty là số 123, đường Đông-ba Huế theo tờ triệu-tập của ông Quản-lý ngày 28 tháng giêng 1937 và đăng báo Tiếng-Dân từ số 1016 ra ngày 28 Janvier 1937 đến số 1026 ra ngày 27 Février 1937.

Theo bản tựu hội đính theo biên-bản này có tất cả cổ-đông hiện diện ký tên, trừ ông Huỳnh-thúc-Kháng là Quản-lý thì số người hiện diện và ủy-quyền là năm trăm tám mươi một cổ-phần 581, thế là quá một phần năm số cổ-phần của Công-ty. Vậy Đại-hội-đồng đủ lệ khai hội.

Ông Nguyễn-đơn-Quế, Hội-trưởng hội-đồng Kiểm-sát làm Chủ-tịch Đại-hội-đồng cùng ông Trần-kiêm-Trinh có chân thư-ký trong Hội-đồng Kiểm-sát làm thư-ký Đại-hội-đồng.

Những ông Nguyễn-Ân và Phạm-đăng-Nghiệp vì nhiều cổ-phần được cử làm Kiểm-phiếu-viên.

Ban Trị-sự lập xong, ông Hội-trưởng tuyên-bố khai hội.

Ông Quản-lý đọc tờ trình bày tỏ tình-hình dinh-nghiệp của Công-ty trong năm 1936.

Rồi tiếp ông Hội-trưởng đọc tờ trình của ban Kiểm-sát về công việc trong năm 1936.

Ông Chủ-tịch xin Đại-hội-đồng quyết-nghị các vấn-đề trong chương-trình nghị-sự.

1°) *Duyệt sổ sách của Công-ty về năm 1936.* — Hội-đồng đều nhận rằng được đúng.

2°) *Bầu Kiểm-sát.* — Hai ông Kiểm-sát Trần-kiêm-Trinh và Lê-Điệp đã mãn khóa và ông Nguyễn-đơn-Quế xin từ chức.

Những ông sau này được lựa ra ứng-cử :

Hoàng-đức-Trạch
Phạm-đăng-Nghiệp
Trần-quang-Huy
Nguyễn-hữu-Hoàng

Các ông Hoàng-đức-Trạch được 363 phiếu Phạm-đăng-Nghiệp được 329 phiếu đều trúng cử Kiểm-sát để thay cho hai ông mãn khóa, trong kỳ hạn hai năm.

Ông Trần-quang-Huy được 371 phiếu được cử thay cho ông Nguyễn-đơn-Quế trong kỳ hạn một năm.

Vậy Hội-đồng Kiểm-sát về năm 1937 gồm có những ông sau này :

Hoàng-đức-Trạch
Bửu-Du
Phạm-đăng-Nghiệp
Trần-quang-Huy

3°) *Vấn đề chia lời.* — Hội-đồng bỏ phiếu chia lời của những năm 1930 đến 1934 (vì hai năm 1935 và 1936 lỗ) có 13 phiếu ưng chia, còn 466 phiếu ưng hoãn lại. Vậy cái số lời trong năm từ 1930 đến 1934 là 2.744$03 không phải chia.

4°) *Thay Quản-lý.* — Đại hội-đồng đều đồng thanh xin ông Quản-lý lưu lại và chỉ xin thi-hành điều 15 trong chương-trình.

5°) *Xét việc đã qua và công việc tiến hành.* — Đại-hội-đồng y khoản thứ năm trong tờ trình của ban Kiểm-sát về việc sắp đặt tòa soạn và nhà in cho được hoàn mỹ thêm.

Đến mười một giờ một khắc, Hội-đồng không ai yêu-cầu đều gì, nên ông Chủ tịch tuyên-bố giải-tán.

Theo những lời đã kể trên, biên-bản này làm tại Huế, ngày hai mươi tám tháng hai năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy, có đủ chữ ký của ban Trị-sự Đại-hội-đồng và của mấy ông Kiểm-sát cũ.

Ban Trị-sự Đại-hội-đồng :
Chủ-tịch : Nguyễn-đơn-Quế ký
Hội-viên Kiểm-sát : Bửu-Du ký
Lê-Điệp khiếm-diện
Thơ-ký : Trần-kiêm-Trinh ký
Kiểm-phiếu-viên : Nguyễn-Ân ký
Phạm-đăng-Nghiệp ký
Quản-lý : Huỳnh-thúc-Kháng ký

CÙNG ANH EM LAO-ĐỘNG XỨ ĐÔNG-DƯƠNG

Sau khi Chính-phủ Bình-dân Pháp lên cầm quyền, anh em lao động Đông-Dương được hưởng quyền lợi gì ? Quan Tổng-trưởng bộ thuộc địa Moutet đã thảo các lệnh bảo vệ anh em lao động thế nào ?

Xin xem cuốn :

CHẾ-ĐỘ LAO-ĐỘNG ĐÔNG-DƯƠNG
(tức là đạo sắc lệnh của ông Moutet)

Có cả nguyên văn bản chữ Pháp, 112 trang...0$17

do TAM-THANH dịch thuật
Nhà in MAI-LĨNH xuất bản
Có bán khắp xứ Đông-Pháp

CHÚ Ý : Có thể gửi 0$20 tem (tính cả cước) cho nhà xuất bản. Ai góp mua chung nhau từ 5 cuốn, không phải tiền cước.

Thư và mandat : Imprimerie MAI-LĨNH 83-85 Av. Paul Doumer (Haiphong) hay 17 Vieux Marché (Hanoi)
Ở Huế : Librairie HƯƠNG-GIANG

VIỆC TRONG NƯỚC

Vì phụ tài xế vô ý, một chiếc ô-tô và một gian nhà bị cháy

VINH. — Hồi 11 giờ tối 22 *Février*, tại Phúc ở gian nhà số 2 đường Rue des Pagodes, có một chiếc ô-tô hàng mới chạy phà Qui về. Tên phụ tài xế một tay cầm chiếc đèn đất (carbure) đem xăng đổ vào ô-tô, rồi ai lẩy biết vô ý thế nào để ngọn lửa bắt vào xăng cháy ào lên. Cháy hết ô máy rồi bắt lên mái ngói. Lửa lan phừa phựt toan cháy lây sang nhà bên cạnh, không ai giám cứu chữa. May có anh Bảo, thợ cắp ở hiệu Trung bình, liều mình chạy lên nhà bên cạnh dỡ mấy hàng ngói và làm ngọn lửa không bén sang được. Lại gặp vòi rồng ở trại lính tiếp cứu, ngọn lửa một chặp tắt. Quan Công sứ Jeannin lại theo đến hạn khen anh Bảo, và hứa sẽ xin vật thưởng anh ta để khuyến khích kẻ khác.

P. V.

Cứu người mà hy sanh mình

HÀ-TỊNH. — Hôm 23-2-37, cậu Lê Trà, cựu học sinh năm thứ tư trường Trung học Vinh, đi dự cuộc đón rước ông Justin Godard ở Vinh. Lúc về thì mấy chuyến xe chiều Vinh — Hà tịnh đã đi rồi. Cậu xuống đò về (đò lên Chân Cò ở gần làng cậu) Và tới bến xã Thượng Bồ, một mụ già trên 50 tuổi, sẩy mình ra ngoài lái đò và gọi, rồi rơi xuống sông. Lúc ấy trai bạn trong đò vẫn luống cuống, cậu nằm trong khoang giữa, cởi áo tơi ra nhảy ngay ra giữa giòng sông, nhào lặn xuống vớt mụ kia. Trên đò 2 người trai bạn cũng xuống, đem sà cai đòn nơi ra để vớt. Vừa cậu bồng mụ lên, mụ vớ được đòn nơi, thì hai người trai bạn đem mụ vào. Mụ lên, vào nối thì không thấy cậu đâu nữa. Trong nỗi xôn xao, ai ra kẻ rà người lặn mà vẫn mất tăm. Lúc đó chừng 7 giờ sáng, anh đó trai bạn lặn nghé tìm, tới 11 giờ trưa mới tìm được cậu.

Thầy kỳ nhà thương huyện Can lộc là Trần quốc Đông, chẩn cứu, được tin, phóng xe tới tiệm và làm theo cách cứu người chết đuối, hơn vật ba tiếng đồng hồ, nhưng than ôi ! Chàn phủ Diêm vương đã mời cậu xuống giữ một chỗ nào dưới thủy phủ !

Cứu người mà mình bị nạn, ai cũng thương tiếc !

Hương bộ điêu quá !

QUẢNG-BÌNH. — Ở làng Cồ Hiền, phủ Quảng ninh, hương bộ Lê Khiêm hay sinh sự :

1.) Ngày mồng 4 tháng giêng ta, ở nhà thờ họ Lê Ngoát, Lê Ky cãi nhau về việc tự khí gì đó, bộ Khiêm nghe tiếng đã chạy đến, đánh đá bọn kia và xui người khuân cái tự đồng giao về nhà bộ Nông, họp dân xóm bắt tên Ngoát và tên Ky viết giấy bồi cái tự, cùng sách vạ 7 quan tiền.

2.) Nguyễn Dinh, người làng Phước ninh, lấy vợ ngụ tại Cồ Hiền đã lâu, ngày mồng 4 tháng giêng ta, đứa con y đau chết. Dinh trình lý trưởng xin chôn tại tất tự thổ; lý trưởng xin thuận cho và bảo phải tế làng một bàn can rượu. Qua ngày sau, Dinh trình hương bộ, thì hương bộ đòi vạ 10$, Dinh lên nài hương bộ cũng không thuận, rồ cửa Tục, hương kiểm Trương phụ họa vào để bắt cho kỳ được vạ Dinh. Hiện sực đầu canh mộ con của Dinh, và hăm rằng Dinh không tuân thì sẽ phải quật mồ.

Hương bộ như vậy, dân chịu sao nổi !

Thương tâm

(Xem qua trang 4 cột 3)

Kho chuyện.

Sớm mai hôm 24 2-37, cậu K. học lớp 2ème secondaire ở trường Pétrus Ký (Saigon), vì chào ông surveillant mà lại sơ ý hợp nón nơi bảng (vì tay mắc ôm vở), bị ông xa quày-gian ấy thưa lên ông đốc, ông đốc đuổi tạm cậu K. 8 ngày. (Trong SAIGON)

Bắt lễ là phép như cách đó, thiệt quá mấy bác làng bắt bỏ lên mặt với hạng dân cùng !

O các nước văn minh, những ông có ba đầm, lắm kẻ không biết tại sao mà cứ làm đầy tớ cho vợ, khổ quá ! đàn bà gì lại bắt bọn đàn ông rửa chén bát mà ! Nhưng mà không vậy, đâu có được ! vì đàn bà họ thật tình không làm chuyện ấy xong ! Theo bản thống kê gần đây, tại Chicago (Mỹ) trong số người có vợ, đến 38% phải rửa lấy chén bát mỗi khi ăn cơm xong.

Lấy nước A người Ý là tấn bình công cuộc khai hóa rất ! khai hóa sao cho nước A khát trở về A. Sóm thiệt ! hiện nay quân Ý đã trù đào một cái biển cho tiện đường vận tải : Miền hồ gần Somali Pháp là Lankalie, các nhà chuyên môn tính sẽ đào được cái biển dài 200 cây số, ngang 80 cây số, sâu 100 cây số, lại đào một cái sông ngòi thông qua Hồng hải để lấy nước. Mặt nước biển này sẽ thấp hơn biển ngoài đất nhiều.

Lời bố cáo

Ông Y-sĩ TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ ở Quinhon có lời bố cáo cùng các thân chủ xa gần, lâu nay có lòng tin cậy đến ông, hay rằng : từ 1er Février 1937 ông không coi quãng bệnh viện của ông tại Quinhon nữa, vì ông cần phải nghỉ trong ít lâu đặng sang Pháp khảo cứu về y khoa. Hiện nay bệnh viện đã giao cho em ông là Bác-sĩ TRƯƠNG-GIA-THỌ tốt nghiệp khoa vệ sinh và nhiệt đới; cựu bác-sĩ đại y viện thành Lyon; trị đủ các chứng bệnh; chuyên môn : lỗ tai, lỗ mũi, cuống họng.

Vậy từ nay, các thân chủ có điều gì cần hỏi, xin do địa chỉ dưới đây :

Docteur TRƯƠNG-GIA-THỌ
Cabinet de consultation et Clinique Médicale
N° 15, 17, 19, 21 Rue Jules Ferry
QUINHON

Sách tặng

Ông Khái-Hưng ở « *Tự lực văn đoàn* » ngoài Hanoi vừa rồi đã cho xuất bản bộ « TIÊU SƠN TRÁNG SĨ » (2 quyển) của ông soạn. Tác giả có gởi tặng bản báo một quyển.

Sách in mạ, mỗi quyển giá 0$25.

Vậy có lời cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

TRƯỜNG TƯ THỤC LỚN NHẤT Ở TOURANE

KHUYẾN - HỌC

Hiệu trưởng : M. Huỳnh-Khôi cựu Giáo-viên

Có đủ ban sư đẳng, từ lớp nhất đến lớp nhì-đồng

Kỷ-luật nghiêm
Giáo-pháp đúng

Thầy giáo đều có bằng cấp tú tài trọn : MM. Huỳnh Lý và Nguyễn-Tâm, hoặc C. Đ. T. H. : M.M. Huỳnh-Học, Lê-Trứ...

Mở cửa vào ngày 1er-3-1937 ở đường Castelnau

Việc Thế-giới

TRUNG-HOA

Tình hình Thiểm tây

Nam kinh, 25-2. — Theo lời một nhà viết báo ở Tây an phủ về thuật lại, thì tình hình Thiểm tây đã giải quyết xong hẳn rồi. Các đại biểu của Chánh phủ hiệp tác với các tướng tá của Trương học Lương và thống lĩnh xích quân.

NHẬT

Quân lính Nhật ở Trung hoa

Đông-kinh, 25-2 — Các đội quân của Nhật hiện đóng ở Thiên tân và Hán khẩu đến tháng Mars thì sẽ rút về. Đại biểu bộ Chiến tranh cải chánh tin nói rằng nước Nhật có ý muốn đưa thêm binh lính sang Trung hoa nữa.

TÂY-BAN-NHA

Nội chiến

Madrid, 24-2 — Theo tin của Chánh phủ, thì trên mặt trận Madrid, cũng như trên mặt trận Usera loạn quân bị thiệt hại rất nhiều về binh lính.

Ở Carabanchel, trận tuyến của loạn quân bị cắt đứt.

Trong miền Jarama, hai bên còn đương đánh nhau, xem bên quân Chánh phủ có thể thắng hơn nhiều.

Trong một trận không quân tại San Pedro, loạn quân mất hai chiếc máy bay. Hai phi công bị bắt tù, trong số một phi công Đức

Hendaye 24-2 — Theo phóng viên «Havas» thì trong miền Aragon loạn quân sau khi chiếm được Fuenferrada, lại chiếm luôn đường Portal Rubio đến Vival và Rio Martin

Trên mặt trận Madrid quân chánh phủ đã đánh lui loạn quân, nhưng không có hiệu quả gì. Quân Chánh phủ chỉ chiếm đánh Lozoyuelas, San Martin-del-Hoyo và Jarama

Theo tin bên loạn quân thì từ khi có cuộc nội chiến đến nay bên Chánh phủ có đến 130 chiếc máy bay bị bắn hư.

Hiện hai quân còn đương đánh nhau ở miền Oviedo. Tin tức về trận đánh này trái ngược nhau lắm sao! nhưng tuồng như quân Chánh phủ có tiến.

Chánh sách bất can thiệp

Londres 24-2 — Theo tin ở nước ngoài vào tai nước Pháp sẽ nhắc lại Hội đồng bất can thiệp điều đề nghị của Ý Đức; đòi các binh lính nguyện đã sang Tây ban nha trở về. Còn chính sách đối với vấn đề ấy còn giữ hai độ bí mật. Người ta nói chỉ có một cách thi hành điều đề nghị ấy là yêu cầu hai chánh phủ Valence và Burgos (loạn quân) đuổi những người ngoại quốc nhập vào quân đội của mình, nhưng xét ra thì cách đó cũng khó được lắm.

A

Công việc chinh phục nước A

Rome, 24-2 — Ông Hoàng Desta là người cừu địch tuyệt nhứt của người Ý ở A, đã bị vây bắt tại miền câu lũ và đã bị bắn ngay.

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 3)

Bắt dịch có oan chăng?

QUẢNG-TRỊ — Lê-văn-Ngô làm lý trưởng làng Bố Liêu (Triệu-phong) đã 7 năm, thuế khóa công vụ đều thanh thỏa. Nhân trong làng có bọn Đỗ-Tự, Nguyễn Võ, Nguyễn Lượng trước làm việc làng nhiều dân, có oan mất người hai án. (Tên Võ già quốc trai tự tiêu, tên Lượng làm tiêu tiền làng, hiện có giấy sức hồi tại án. Tên Tự trước đã can hai án và bắt dịch nay lại làm Hương bộ).

Lý trưởng còn chỉ trích, nên bọn kia hiệp hiềm đầu đơn kêu tại phủ, quan Phủ lập hội đồng biên bản cứu xét, đã xét bẩm: «Xét vụ kiện này vì tư hiềm sinh sự, cứ theo hồ sơ thì lý Ngô không có lỗi, mà lại làm việc có công». Quan Phủ bẩm vậy mà giấy tòa Sứ sức rằng: Tên lý trưởng làng Bố-liêu có đơn kiện, nên cách dịch thì trưng..

Lý Ngô lấy làm ức, đã có đơn kêu các nơi mà chưa mong ơn xét. Dân

Quét đường bụi lên quá!

FAIFO. — Thành phố cổ kỳ, thấp ẩm, đường sá chật hẹp, mùa nắng không có xe tưới nước, bụi bặm rất nhiều, mấy bác bồi-tít bắt đầu thành phố quét đường mỗi ngày 2 lần: 6 giờ buổi mai và 2 giờ buổi chiều. Mỗi khi quét đường, nhà nầy quét nhà khác cũng quét, gió bụi tung lên đầy trời, trái hẳn với vệ sinh.

Mong nhà cuộc trách đổi cho buổi sáng quá 2 giờ chiều

Dân nguyện

Sao trễ quá thế?

(Thơ báo trễ và thảo bằng)

QUẢNG-NAM. — Báo ở các nơ gởi về hương thôn Tam kỳ, Tiên phước, thường trễ quá.

Ở Tiên phước, mấy làng gần huyện có ai mua báo T. D., để đến 2, 3 số mới đưa đến.

Chợ tại Tam kỳ, như làng Xuân an, có ông Trương Bình mua báo T. D., từ nhà Bưu điện tới đó chỉ 7km mà số báo xuất ra ngày 9 Février 1937, đến 24 2 mới nhận được, mà tờ báo nhận hết còn cái băng thì thấy lột cái băng báo của tên người khác mà dán lại. Thế là tờ báo từ Tam kỳ tới làng Xuân an chỉ 7cm mà đi tới nửa tháng!

Vì chậm trễ thơ báo, hôm tháng chạp, thừa trạm có trình với quan phủ, đòi hương thơ làng Xuân an quở phạt. Thế mà cũng còn chậm trễ!

D.

Chết vì đau bịnh kiết

Lối tháng 11 a. l. đây, ở hạt Tam kỳ, nhiều người đau bịnh kiết và chết. Như làng Xuân an, tổng Chiên đàn, hôm 20 tháng chạp có ông Bốn Vạn đau 3 ngày thì chết; qua ngày 29 có bà Thế ở gần đó đau, có 1 ngày thì chết; qua mùng tám tháng giêng, có người con gái nuôi của Thế đau 2 ngày chết. Còn làng An mỹ đông, La c, hiện có lắm người đau bịnh quá, thuốc uống không chịu, như vợ Bé Phác, con trai bà Thuận v. v.. Mong sở y tế ghé mắt cho. B.

Cờ bạc tự do

Tại phủ Tam kỳ, 2 tuần lễ nay có bọn khách trú ở Faifo vào mở sòng me khá to.

Người ta nói có chịu tiền Lục thiện mỗi ngày 60 thì chơi thả cửa. Có phải vậy, thì sai nghĩa chữ «Lục thiện» mất! V.

Vì cờ bạc thua mà tự tử

QUẢNG-NGÃI — Phạm thị Vị, 42 tuổi, vợ bé của Nguyễn Phương, cựu xã đoàn ở làng Nghĩa an, phủ Tư nghĩa, có 1 đứa con gái độ 5 tuổi. Tối 11 sáng ngày 12 tháng 6 âm lịch (21-22-2 37), con mấy hôm thì ở hội chợ Quảng ngãi say mê trong mấy sòng bài, khi về thì tiền của sạch không, lại thêm thiếu nợ.

Theo lời nhiều người nói: thì đánh bạc lúc đầu ăn được 6, 7 chục đồng, sau thua lại, còn thêm nợ nữa; khi về nhà bị người chồng rầy la, khuya lại thì ngồi buồn rầu thế nào mà dùng giây thắt cổ chết. Vì thị có nhà ở riêng, nên không ai hay biết, sáng ngày chồng thị đến mới hay thì đã chết rồi. Cái nạn cờ bạc!

L. b. Kh.

Bắt thị

PHAN-THIẾT. — Trong ngày 24, 25 và 26 Février nầy, ai đi chợ Phan thiết cũng thấy làm ngạc nhiên, vì trong chợ trống trơn, các hàng thịt, hàng gạo hàng xén... đều không thấy chưng bày như ngày thường. Nghe như vì chủ thầu mới, thâu thuế chợ một cách quá cao, nên chi bạn hàng đồng nhau không họp để phản kháng. Quan Công sứ liền sức yết bảng giá (Tarif) kể rõ từng món thuế, để nhân dân đều biết và chủ thầu không được thâu cao hơn. Trong vụ nầy nghe rõ 5 6 người bị bắt vì tình nghi là xúi xử

P. V.

Tập Kiều «Phòng tích»

Đạm-Tiên bị Phòng tích
Nổi danh tài sắc một thì,
Bị bệnh Phòng Tích khó vì đầy hơi.
Thuốc CHIN vì sớm ra đời,
Đạm Tiên hồ dễ xa chơi non bồng.

Máy hát

DOUGLUS - VICTROLA

Dĩa hát VICTOR, là những hiệu danh tiếng nhất

Có trên 25 kiểu máy cực tốt tân, giá thực hạ.

Có đủ hiệu dĩa hát Nam, Trung, Bắc, Tây, Tàu, Nhật-bản, Lào, Cao-miên, quí-ngài mua máy hát, hoặc dĩa hát, gởi Contre-Remboursement, khỏi chịu cước phí.

LÊ-VAN-TAI
Agent exclusif des Disques et Phonos
82, Rue Georges Guynemer
SAIGON

PHÓNG-SỰ

Tôi làm ét Ô-tô

của *Thanh-Sơn*

(Tiếp theo số 1023)

— *Sao vậy?*

Thằng Năm sẽ sẽ lấy ngón tay chỉ vào mặt nó, rồi tuột tay áo và ống quần lên, chỉ cho tôi xem bốn cái bắp thịt to tướng. Đoạn, nó mới nói:

— *Anh thử đoán xem những cái nầy vì đâu mà ra? Vất vả lắm anh ạ. Anh còn lạ gì cái nghề làm ét. Rồi đến thành da cóc mất. Tôi khuyên anh đừng làm. Mà anh thì sao không xin vào làm ở các sở buôn, có phải thong thả không, tội gì mà lại đâm đầu vào nghề nầy.*

Tôi phải ghé miệng vào tai thằng Năm cho có vẻ thiết tha:

— *Đã bảo là thất nghiệp rồi. Hay là anh không muốn giúp tôi nên thoái thác?*

— *Ấy, tình thiệt, tớ nói thế. Chứ xin vào làm ét, thì có khó khăn gì. Xin làm ét còn dễ gấp mấy lần xin đi ở đầy tớ với nhà giàu.*

— *Thế thì cám ơn anh. Tôi cũng muốn làm cho biết nghề. Vậy bao giờ anh mới xin việc cho tôi?*

— *Muốn xin ngay bây giờ cũng được mà. Biện chủ tôi đương cần ét, vì mới tậu thêm được một chiếc xe. Để tối về tôi nói xem. Nhưng tôi đã bảo không nên anh ạ, lương hướng ít lắm. Ét lâu năm như tôi mà mỗi tháng chúng nó chỉ thí cho được có tám đồng. Còn anh mới vào làm thì cũng được sáu đồng là cùng. Ít ỏi quá.*

— *Không, miễn anh cứ giúp tôi cho có việc, bao nhiêu tôi cũng cứ làm.*

— *Thế thì được rồi. Nhưng sau đừng có phàn nàn nhé. Đến mai hồi năm giờ chiều, anh lại tìm tôi số 45, rue Maréchal Foch ấy hả.*

Tìm được việc làm

Chiều hôm sau, tôi theo lời Năm, tìm tới số nhà 45. Thì ra đó là hãng ô-tô con Thỏ. Tôi đi đi lại lại mãi trước cửa mà không thấy Năm đâu. Tôi đã cho là Năm nói láo, vì tôi thấy từ cả chỉ đến ngôn ngữ của Năm khác xưa nhiều lắm. Tôi đương đợi một chập lâu, thì bỗng có một chiếc xe hàng ở dưới chợ chạy lên, rồi rẽ vào một gian nhà ở số 45 ấy. Tôi nhìn vào thì trong ấy cũng đã có một chiếc xe. Xung quanh ba bốn người đứng hì hục làm việc: kẻ thì làm xe, người thì xếp đồ hay sửa máy... Người nào quần áo tay chân cũng lấm bem những dầu cùng mỡ.

Năm cùng với hai người trên chiếc xe mới, nhảy xuống. Chợt thấy tôi, bạn tôi vội chạy ra.

— *Thế nào? tôi hỏi Năm, có nước non gì không?*

— *Cái gì tôi đã nói như đinh đóng cột cần mà. Làm gì mà không được, anh đi cùng tôi lại đằng này, chúng ta nói chuyện.*

Chúng tôi giao phố.

Năm nói chuyện nhiều lắm. Mà toàn những chuyện không đâu vào đâu. Nào chuyện xe nó đi hôm nay một tí nữa thì đè phải một bà già, nào bà kìm làm gì ở Đô-lương nay đòi về Bến thủy, chở cả thầy đến một xe đò, nào ông rạp hát tối nay diễn Lã-Bố hí Điêu Thuyền... Nó nói mãi nói mãi khiến tôi không còn buồn nghe nữa, vì ý định của tôi lúc ấy là muốn biết cái kết quả của sự xin việc làm, cái chánh đóng cột, cần của Năm có chắc chắn không. Sau tôi phải hỏi nó lại câu hỏi lúc nãy. Nó vỗ tay vào đùi một cái đẹp rồi trả lời rằng:

— *Cái ấy à? đã bảo là được. Chiều hôm qua tôi về nói với mụ ấy ngay. Nhân mới mua thêm chiếc xe, còn thiếu ét, nên ông ta cho liền. Chỉ có một điều là ét mới, dẫu đã thạo việc hay chưa biết gì, cũng chỉ được «xii biệt bạc mọa» (6$00 một tháng) thôi. Nếu sau làm đã khá, sẽ tăng lên.*

(Còn nữa)

Thi-văn với thời-đại

SỨC KHỎE ĐẦY NẦY!

Các ngài có bệnh đau dạ giày, bệnh đi đại tiện táo, bệnh đau mình mẩy, nhức gân cốt? Hay là có các bệnh ở ngoài da, ví dụ bệnh ghẻ lở, bệnh chốc, bệnh có đinh trên mặt và mình mẩy vân vân...

Hay ở máu thiếu chất bổ?

Đó là tại máu các ngài cần phải có thuốc làm cho trong sạch, chỉ vì máu sẵn mà sinh ra bao nhiêu bệnh tật. Vì sự đó mà có bệnh thì phải chữa sự độc hơn là chữa các dấu chỉ bệnh. Muốn làm cho máu trong sạch thì các ngài nên dùng thuốc lá hiệu "Chartreux de Durbon". Chế ra bằng các chất được bỏ trong cây cỏ trên núi Alpes, rất kiến hiệu, thuốc nầy làm cho máu lại được trong sạch, nếu máu tốt thì bao nhiêu bệnh vì máu sẽ sinh ra khỏi ngay lập tức.

Hàng ngàn người vì thuốc nầy lại được khỏe mạnh, mỗi ngày hiệu thuốc nhận được rất nhiều thơ viết cảm ơn rất cảm động.

Ngay từ hôm nay các ngài nên dùng thuốc "Tisane des Chartreux de Durbon".

Thuốc uống - Thuốc bôi - Thuốc viên
Các hiệu bán thuốc
Hỏi rõ thuốc và cách dùng:
Laboratoires [illegible]

TISANE des CHARTREUX DURBON

NHÂN-TẠO-HUYẾT — **BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG**

Bổ-dương thận-thủy — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Già xay gầy rẽ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ đa, máu trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CỐ-TINH BỔ-THẬN — **THẬN-HƯ — DI-TINH**

CHUYÊN TRỊ Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh. Khi ra phát: đau lưng, mỏi gối, mắt hoa, tai ù, đầu váng, có mộng mị, mỏi khớp — đêm nằm ít ngủ, hay theo thói nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị văn vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những lời chứng minh ở đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI bàn khen thuốc NHÂN TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt «trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai »

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«.... Thuốc này không có chất độc, tinh chế thuần nguyên liệu «rất quí như SÂM mật ong v. v.. trị chứng đau thận di-tinh ».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N· 114 — Hàng-Bông — HANOI

Bệnh Quỷ Thuốc Tiên

Xin các bạn mắc bệnh Lậu, hay Tim-La mà các bạn đã uống đủ các thứ thuốc trong Nam ngoài Bắc mà bệnh vẫn không khỏi và rất hết nọc, thì xin uống ngay thuốc HOÀNG-VĂN-ẤP, 47, Ninh Xá, BẮC-NINH (Tonkin) thì bệnh nặng, hay nhập cốt nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc độc, người không mệt, không hại sinh dục. Thuốc Lậu 1$60, Tim-La 2$00, khi mua gửi ít tiền trước, còn lĩnh hóa giao ngân. Chứ bản hiệu không bắt chước như mọi người nói như thần, như thánh, vẽ hình vẽ ảnh, người có bệnh tin uống lâu mất bệnh còn, chứ thuốc của bản hiệu hễ dùng thì thế nào cũng mau khỏi và rất hết mọi nọc độc, bà có bệnh xin cứ tin dùng qua khảo rõ thuốc bản hiệu như thế nào.

Có bán LÊ NAM HƯNG Phan-thiết — QUẢNG-LỢI Chợ-Gồm Phú-Mỹ

URODONAL TIÊU TRỪ CHẤT CHUA TRONG NƯỚC TIỂU

Và các thứ cặn cáu nê độc để dự phòng cùng trừ tuyệt các chứng bịnh như lậu kinh niên, phong tê, bại xụi, lên kê, các chứng bịnh trong đường tiểu tiện v. v.

Phương pháp bào chế Urodonal là một phương pháp vô song địch và từ trước đã có hai bản báo-cáo Viện Hàn-lâm Y-tế cùng một bản trình Viện Hàn-lâm Khoa-học nghiên cứu và thảo luận phương pháp ấy.

PHIẾU « BON »

Xưởng bào chế Chatelain, đường Valenciennes, môn bài 2, PARIS.

Thuốc của hiệu Chatelain là một hiệu đáng tín nhiệm.

Đồng giá bảy cắt cái phiếu số 118 này mà gởi cho hiệu Chatelain trên đây, thì khỏi mất tiền mà nhận được cuốn sách của lương y J. O. Gaignot, nhan đề «những điều nên biết để cho được khỏe mạnh».

C'EST UN PRODUIT CHATELAIN, LA MARQUE DE CONFIANCE

Khi có tật bịnh, chỉ nên dùng thuốc của nhà thuốc ĐẠI-QUANG, tốn tiền ít mà bịnh lại mau khỏi

THỔI NHIỆT TÁN ĐẠI-QUANG

hay trừ được bịnh sốt nóng, cảm mạo sương gió, nhức đầu, bần thần, bịnh sốt rét, đau tức v. v. cam đoan rất hiệu nghiệm, uống trong 5, 10 phút khỏi bịnh, trăm không sai một.

Mỗi gói giá 0$10

Khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ, khắp xứ Đông-pháp đều có đại-lý.

CAM TÍCH TÁN ĐẠI-QUANG

Trẻ nhỏ mắc các bịnh cam, biếng ăn biếng chơi, ăn không tiêu, nước da xanh vàng bụng ỏng, hay đi tướt, hoặc xông ra bọt, bụng có dun, đều là chứng cam tích, uống thuốc này ít bữa sẽ khỏi hết, lại trở nên béo tốt tươi tỉnh, mạnh khỏe vui chơi, vô tật bịnh.

Mỗi gói giá 0$10

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG

HANOI, 29, PHỐ HÀNG NGANG, Téléphone: 805
CHOLON, 27, Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, Téléphone 30055

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG